

Hải Phòng, ngày 18 tháng 06 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021.**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ;

Trên cơ sở số liệu thu thập được trong năm cùng với số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về kết quả kiểm soát của Ban trong năm 2020 như sau:

**A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

**I. Đặc điểm tình hình:**

- Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 bầu 03 thành viên và cả 03 đều kiêm nhiệm, 01 thành viên là Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng, 01 thành viên là Kế toán trưởng của Công ty CP Vật tư Nông Sản, 01 thành viên là Phó trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ.

- Với đặc điểm trên nên trong quá trình triển khai thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát của Ban có nhiều thuận lợi, song cũng gặp những hạn chế nhất định, cụ thể:

+ Về thuận lợi: Do có kinh nghiệm dài trong công tác quản lý và khai thác Cảng nên việc quan sát, nắm bắt, phân tích và đánh giá sự việc kịp thời.

+ Về khó khăn: Các thành viên đều phải kiêm nhiệm nên việc triển khai chương trình kế hoạch nhiệm vụ nhiều khi phải thay đổi lịch làm việc so với kế hoạch đề ra trong năm.

**II. Tình hình hoạt động của Ban:**

1. Ban đã xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch đề ra và đánh giá kết quả hoạt động của ban trước Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Đánh giá kết quả hoạt động: Năm 2020 công tác kiểm tra giám sát của Ban ngày càng được tăng cường và đặc biệt là nhờ có sự quan tâm và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng quyền hạn, chức trách nhiệm vụ của mình cụ thể qua kết quả dưới đây:

a. Được tham dự và tham gia đóng góp ý kiến của Ban vào các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và những quy định, quy chế quản lý điều hành của Công ty.

Thực hiện việc giám sát các đợt chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức, quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo Nghị quyết của HĐQT Công ty.

b. Tiếp nhận đầy đủ kịp thời các thông tin kinh tế: Báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh hàng quý, Nghị quyết, quy định, quy chế phát hành từ Hội đồng quản trị và Công ty.

c. Chức năng kiểm tra:

- Đã tiếp nhận, kiểm tra các thông tin, phân tích số liệu tài chính trên báo cáo hoạt động kinh doanh đồng thời đề xuất ý kiến phản ánh với Hội đồng quản trị về việc quan tâm đến quyền lợi của Cổ đông theo kết quả hoạt động kinh doanh.

- Ngoài việc tiếp nhận kiểm tra các hoạt động kinh doanh từ Công ty. Hàng quý, năm, Ban kiểm soát còn tổ chức thực hiện kiểm tra định kỳ theo chương trình kế hoạch của Ban kiểm soát.

d. Chức năng giám sát:

Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quản lý điều hành hoạt động kinh doanh Công ty đối với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty.

## **B. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT VÀ QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA HĐQT.**

### **I. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của HĐQT năm 2020:**

Trong năm 2020 dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị cũng như sự đồng tâm hợp lực của tập thể Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, được đánh giá qua các tiêu chí sau:

#### **1. Thực hiện điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Công ty đã bám sát các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đề ra. Đồng thời công ty đã đạt được nhiều thành tích ấn tượng tạo niềm tin đặc biệt ấn tượng đối với cổ đông, cụ thể:

Công ty hoàn thành vượt mức chỉ tiêu chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Ngày 11/01/2021 Công ty đã ban hành Nghị quyết về việc tạm ứng cổ tức năm 2020 là 15% và hoàn thành việc chi trả vào ngày 08/02/2021.

#### **2. Về công tác đầu tư:**

Được đầu tư theo lộ trình, tận dụng cơ hội và thời điểm phù hợp với quy mô, tầm cỡ ngày càng lớn mạnh của Công ty, cụ thể:

##### **2.1. Văn phòng, thiết bị phục vụ sản xuất:**

- Đầu tư 01 container 20 feet làm văn phòng đưa vào sử dụng tháng 4/2020 với Nguyên giá: 48.500.000 đồng.

- Đầu tư 01 khung chụp tự động cần trục STS hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 4/2020 với Nguyên giá: 3.750.000.000 đồng.

- Đầu tư 01 cầu thang để kiểm tra nóc container hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 9/2020 với Nguyên giá: 43.780.000 đồng.

- Đầu tư 01 tủ máy cắt 24KV tại trạm biến áp số 3 hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 11/2020 với Nguyên giá: 453.000.000 đồng.

## **2.2. Công nghệ thông tin:**

- Nâng cấp phần mềm khai thác tàu RORO hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 7/2020 với Nguyên giá: 242.000.000 đồng.

- Đầu tư thiết bị phát sóng không dây hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 7/2020 với Nguyên giá: 222.075.000 đồng.

## **2.4. Góp vốn liên doanh, liên kết:**

- Việc góp vốn vào Công ty liên doanh SITC - Đình Vũ (CĐV chiếm 51% vốn điều lệ) từ năm 2011. Tổng số vốn góp vào liên doanh này là 128.672.013.800 đồng. Tại ngày 04/09/2020 Công ty đã chuyển nhượng 2% vốn góp tại Công ty TNHH Tiếp vận SITC - Đình vũ theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 01/03/20218 của Hội đồng quản trị. Thông tin về giao dịch chuyển nhượng:

Bên nhận chuyển nhượng: Công ty TNHH Vận tải đường thủy Châu Á (SITC)

Giá trị chuyển nhượng theo hợp đồng: 6.591.986.004 đồng (*trong đó: lãi từ giao dịch chuyển nhượng là: 1.547.146.154 đồng*)

Tỷ lệ góp vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 49% Vốn điều lệ của Công ty TNHH Tiếp vận SITC - Đình vũ, tương đương với số tiền góp là: 123.627.173.950 đồng.

- Việc góp vốn vào Công ty cổ phần tiếp vận Đình Vũ hoạt động các dịch vụ phụ hỗ trợ Cảng (CĐV chiếm 46,5% vốn điều lệ) từ năm 2011. Tổng số vốn góp vào Công ty này là 13.680.000.000 đ.

+ Năm 2020, Công ty mà Cảng Đình Vũ góp vốn liên doanh là Công ty TNHH tiếp vận SITC - Đình Vũ hoạt động SXKD tốt, bảo toàn được nguồn vốn và phát triển ổn định, cụ thể:

- Tổng doanh thu : 275,13 tỉ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 65,82 tỉ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 61,03 tỉ đồng.

+ Năm 2020, Công ty mà Cảng Đình Vũ góp vốn cổ phần là Công ty Cổ phần Tiếp vận Đình Vũ hoạt động SXKD thua lỗ. Trong năm, theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐQT ngày 01/10/2020, Hội đồng quản trị công ty đã thông qua quyết định về việc giải thể Công ty Cổ phần Tiếp vận Đình Vũ. Hiện tại, Công ty Cổ phần Tiếp vận Đình Vũ đang trong quá trình thực hiện các thủ tục giải thể. Kết quả SXKD năm 2020 cụ thể:

- Tổng doanh thu: 41,08 tỉ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: -14,09 tỉ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: -14,09 tỉ đồng.

## **3. Về công tác tổ chức tiền lương:**

3.1. Mặc dù kinh tế toàn cầu đang còn nhiều khó khăn, trong đó có Việt Nam và thành phố Hải Phòng cũng không ngoại lệ. Nhưng công ty luôn đảm bảo tiền lương và thu nhập ổn định cho toàn thể CBCNV và tăng trưởng.

3.2. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.

Theo nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tính theo tỷ lệ 1% lợi nhuận sau thuế, Công ty đã thực

hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đã thực hiện 1% lợi nhuận sau thuế năm 2020.

## II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động.

### 1. Kết quả điều hành quản lý và sử dụng vốn đến 31/12/2020 (Số liệu đã được kiểm toán):

| Đơn vị tính: VNĐ |                                                       |                          |
|------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------|
| TT               | KHOẢN MỤC                                             | SỐ TIỀN (đ)              |
| <b>I</b>         | <b>Tổng số vốn có đến 31/12/2020</b>                  | <b>1.285.318.861.209</b> |
| 1                | Vốn điều lệ                                           | 400.000.000.000          |
| 2                | Vốn khác của chủ sở hữu                               | 137.307.173.950          |
| 3                | Quỹ đầu tư phát triển                                 | 448.338.970.866          |
| 4                | Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi                    | 1.992.245.585            |
| 5                | Lợi nhuận chưa phân phối                              | 297.680.470.808          |
| <b>II</b>        | <b>Tổng số vốn đã sử dụng vào HĐKD đến 31/12/2020</b> | <b>1.285.318.861.209</b> |
| <b>1</b>         | <b>Đầu tư tài chính:</b>                              | <b>1.073.307.173.950</b> |
|                  | * Đầu tư ngắn hạn (Gửi ngân hàng trên 03 tháng)       | 936.000.000.000          |
|                  | * Đầu tư dài hạn (Công ty liên kết, liên doanh)       | 137.307.173.950          |
| <b>2</b>         | <b>Các khoản phải thu:</b>                            | <b>73.860.177.514</b>    |
| <b>2.1</b>       | <b>Các khoản phải thu ngắn hạn:</b>                   | <b>73.629.191.514</b>    |
|                  | * Trả trước cho người bán                             | 1.199.310.000            |
|                  | * Phải thu của khách hàng                             | 57.694.464.774           |
|                  | * Phải thu khác                                       | 14.735.416.740           |
| <b>2.2</b>       | <b>Các khoản phải thu dài hạn</b>                     | <b>230.986.000</b>       |
| <b>3</b>         | <b>Đầu tư TSCĐ và công cụ:</b>                        | <b>202.600.106.393</b>   |
|                  | * TSCĐ (Hữu hình, vô hình, thuê tài chính, XDCBDD)    | 193.336.528.294          |
|                  | * Hàng tồn kho                                        | 9.263.578.099            |
| <b>4</b>         | <b>Tài sản dài hạn khác</b>                           | <b>27.976.982.725</b>    |
| <b>5</b>         | <b>Vốn bằng tiền</b>                                  | <b>18.265.421.860</b>    |
| <b>6</b>         | <b>Tài sản ngắn hạn khác</b>                          | <b>2.117.117.302</b>     |
| <b>7</b>         | <b>Nợ phải trả:</b>                                   | <b>(112.808.118.535)</b> |
|                  | * Ngắn hạn                                            | (112.808.118.535)        |
|                  | * Dài hạn                                             | -                        |

### 2. Kết quả quản lý sử dụng số vốn điều lệ:

- Tổng số vốn đầu tư của Chủ sở hữu (Vốn điều lệ): 400.000.000.000 đồng

- Tổng số vốn trên sổ sách đến 31/12/2020: 1.285.318.861.209 đồng

Đối chiếu số liệu trên ta thấy: Tổng số vốn trên sổ sách của Công ty đến 31/12/2020 đã tăng gấp 3,21 lần so với vốn đầu tư của Chủ sở hữu. Như vậy Công ty đã quản lý và sử dụng vốn rất hiệu quả, bảo toàn và tăng trưởng theo thời gian.

### **3. Thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính.**

- Báo cáo tài chính lập trong năm 2020 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý, thận trọng, tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.

- Các báo cáo tài chính được trình bày đầy đủ rõ ràng các thông tin công khai, minh bạch về các sự kiện trong năm tài chính. Báo cáo đã được kiểm toán và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

### **4. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.**

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty trong năm 2020, BKS không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý. Hội đồng quản trị luôn bám sát Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định khác của pháp luật để điều hành, chỉ đạo Ban điều hành trong mọi hoạt động tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020.

HĐQT Công ty đã triển khai thực hiện hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Phê duyệt và quyết định các dự án đầu tư và các vấn đề thuộc thẩm quyền theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc, phối hợp giúp Ban Tổng giám đốc chỉ đạo điều hành tốt công tác sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao trong bối cảnh thị trường Cảng biển khu vực phía bắc có nhiều cạnh tranh gay gắt, khốc liệt; hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 giao.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, ngoài ra để các quyết định phê duyệt chỉ đạo hoạt động SXKD kịp thời, HĐQT thường xuyên thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung thì các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và các quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo SXKD theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật.

- Ban điều hành Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

### **4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và cổ đông.**

Trong năm 2020, BKS với HĐQT, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ.

Đối với cổ đông: Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020-2021 BKS không nhận được kiến nghị nào của cổ đông.

Trên đây là toàn văn báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn các quý vị cổ đông.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển ổn định, bền vững, chúc quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc ĐHĐCĐ thành công tốt đẹp./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội cổ đông thường niên 2021;
- Hội đồng quản trị; Ban điều hành.
- Lưu: BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Trần Thị Thanh Hải**